

LỜI NÓI ĐẦU

Cùng bạn đọc!

Năm 1985, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 10 ngày toàn thắng đế quốc Mỹ xâm lược, tôi đã biên soạn và giới thiệu với bạn đọc cuốn «SỰ ĐỔ VÀ TỰ THỨ» do Nhà xuất bản Quân đội nhân dân ấn hành. Được sự khuyến khích của bạn đọc, tôi viết tiếp cuốn: «NGÀY TẬN THỂ». Cuốn sách này được xây dựng trên những nguồn tài liệu sau:

— Lời tự thú qua hồi ký và trả lời phỏng vấn của nhiều nhân vật chủ chốt, gần gũi với Nguyễn Văn Thiệu, sau ngày chạy ra sống ẩn náu ở nước ngoài.

— Lời khai của những tướng tá nguy thuộc Bộ Tổng tham mưu và cả bốn vùng chiến thuật, bị ta bắt tại trận hoặc ra trình diện chính quyền cách mạng.

— Những tài liệu nguyên bản của địch gồm: các thư từ, điện văn của tổng thống Mỹ Ních-xơn và G.Pho gửi Thiệu; biên bản một số cuộc họp «Hội đồng an ninh quốc gia» của Thiệu; điện chỉ huy tác chiến của Thiệu và Bộ Tổng tham mưu nguy trong toàn bộ quá trình diễn ra sự sụp đổ; phúc trình của một số tướng nguy sau khi đề mất các tỉnh thuộc quân khu I và quân khu II.

— Báo, tạp chí ở Mỹ, các nước phương Tây và Sài Gòn cùng những tài liệu tác giả thu thập được trong quá trình tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh với nhiệm vụ là đặc phái viên của Thông tấn xã Việt Nam.

Nếu «SỰ ĐỔ VÀ TỰ THỨ» tập hợp những tài liệu có tính sự kiện, được soạn lại một cách có đức, thì «NGÀY TẬN THỂ» là bức phác thảo toàn cục và chi tiết về toàn bộ quá trình diễn ra sự sụp đổ cùng bộ mặt, số phận của những người cầm đầu nguy quân, nguy quyền Sài Gòn. Những vấn đề đã được phản ánh một cách trong

đối chi tiết, đầy đủ trong « SỰ ĐỒ VÀ TỰ THỨ », thì ở cuốn sách này không đề cập lại, trong trường hợp cần thiết chỉ xin nhắc lại vấn đề, để đảm bảo tính xuyên suốt và hệ thống của các sự kiện.

Nhân dịp này, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới Bộ biên tập Thông tấn xã Việt Nam, tới sự cộng tác, giúp đỡ của các đồng chí cùng đi trong đơn vị phóng viên tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh do đồng chí Đào Tùng, Tổng giám đốc làm trưởng đơn vị. Tôi cũng xin chân thành cảm ơn các cơ quan, các đồng chí đã giúp đỡ tư liệu và góp nhiều ý kiến quý báu, trong quá trình tôi viết cuốn sách này, cũng như cuốn « SỰ ĐỒ VÀ TỰ THỨ » đã ra mắt bạn đọc.

Do nguồn tài liệu chủ yếu khai thác từ phía bên kia, nên « NGÀY TẬN THẾ » chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót, nhược điểm. Rất mong được sự đóng góp ý kiến quý báu của đồng bào bạn đọc.

Hà Nội ngày 30.4.1987

TRẦN MAI HẠNH

CHIẾC Phan-con đen uánh đồ sát chân thêm dinh Độc Lập. Lâm Sơn Hải, vệ sĩ của Thiệu ngồi ghế trên, cạnh lái xe, nhanh nhẹn nhảy xuống mở cửa. Lão thầy tướng ở đường Trương Minh Giảng, có cái tên do chính lão tự đặt cho mình: « Quý Cốc tiên sinh » chui ra. Người gầy đét, cao lêu đêu, mặc bộ đồ thầy nho, chân đi guốc mộc, trông lão rất lập dị. Lão nghiện thuốc phiện nặng; đầu tóc, quần áo lúc nào cũng lấm dẫm mùi hê-rô-in. Trên cái cổ khăng khiu với những đường mạch máu nổi cộm là khuôn mặt gầy choắt của tuổi 70, da mặt nhăn nheo như tấm bánh trắng, nước da màu thịt trâu tái. Sinh khí duy nhất trên bộ mặt trông đến phát lợm của lão là đôi mắt gian manh, quý quýệt. Lão thầy tướng sải chân nhảy cò theo tên vệ sĩ vào dinh. Vừa hết mấy bậc thêm, đặt chân lên lầu một đã thấy Lâm Hắc Hồ, đại tá chỉ huy đội quân bảo vệ dinh Độc Lập, đứng trấn ở chân cầu thang lên lầu hai. Lâm Hắc Hồ đứng như trời trồng trong chiếc tháp gác có hình dáng hệ: như chiếc buồng nói chuyện điện thoại, ba bề lấp kính cong dày, trong suốt như pha lê. Bất kỳ ai muốn lên gặp Thiệu đều phải được Hồ cho phép. Y vốn là một võ sư nổi tiếng, võ nghệ cao cường. Dân anh chị Sài Gòn cũng chỉ nghe đồn vậy thôi, chứ chưa từng thấy y thượng đài thách đấu. Thế nhưng hình quảng cáo của y thì thấy báy

ban ở khắp nơi, trong các tiệm ảnh ở Sài Gòn. Đó là tấm ảnh chụp lúc y cỡi trần đang vận khí công, bắp thịt, gân múi nổi cuộn đến dễ sợ. Hồ có khuôn mặt bặm trợn, lý như đá, dễ đến cả ngày cũng không thấy hần mở miệng được lấy một câu. Nghe tay châu tiến cử, Thiệu đã cho vôi Lâm Hắc Hồ đến tiếp kiến và sau nhiều thử thách đã chọn y đảm trách một công việc cực kỳ quan trọng: toàn quyền chỉ huy đội quân bảo vệ sào huyệt ẩn náu của Thiệu.

Vừa thấy Lâm Hắc Hồ, lão thầy tướng đã vội cúi chào. Lâm Hắc Hồ không hề có một cử chỉ nào đáp lại: dù chỉ là cái nhếch mép. Y cứ đứng im như tượng, ngón tay trở ấn nhẹ vào nút bấm điện đặt trên bàn trước mặt, báo cho Thiệu ở tầng trên biết khách tới. Đã nhiều lần ra vào dinh, quá quen với thái độ của người máy của đám vệ sĩ này, lão thầy tướng không hề bị hăng. Lâm Sơn Hải từ lúc xích xe tới đón đến giờ, cũng chỉ mở miệng nói với lão đọc một câu: « Mời ông đi ngay! Tổng thống đang đợi! ».

Vì có vệ sĩ tới đón nên lão thầy tướng cứ thế lên thẳng tầng trên. Thiệu làm việc trên tầng ba, trong một căn phòng không số kê liền với ba phòng: bên trái là phòng báo cáo hành quân, bên phải là phòng thông tin liên lạc, đối diện là căn phòng lớn - phòng tác chiến. Thường trực phòng tác chiến là Đặng Văn Quang. Những cuộc họp bàn của đám thành viên thân tín trong Hội đồng an ninh quốc gia đều diễn ra ở đây. Phòng làm việc riêng của Thiệu không ai được bước chân vào, kể cả các cố vấn thân cận nhất và cả vợ Thiệu. Phòng nghỉ của Thiệu ngay gần buồng làm việc riêng, trong dãy phòng phụ, lui về phía sau một chút. Buổi trưa, Mai Anh, vợ Thiệu thường lên đợi sẵn chồng ở phòng này. Thiệu tiếp lão thầy tướng tại phòng nghỉ của mình. Trong lúc Lâm Sơn Hải đi đón lão thầy tướng thì

Ô Tăng Qua, vệ sĩ thứ hai của Thiệu đứng trấn ở cửa phòng. Thiệu có hai vệ sĩ tiếp cận là Lâm Sơn Hải và Ô Tăng Qua. Cả hai tên đều cao to, da đen thui trông rất dữ dằn. Lâm Sơn Hải (rừng-núi-biên) là biệt danh của tên vệ sĩ thứ nhất. Tên vệ sĩ thứ hai có cái tên rất lạ: Ô Tăng Qua, trông như người dân tộc Chàm. Không ai rõ lai lịch của hai tên vệ sĩ này. Chỉ biết cả hai đều là môn đệ xuất sắc nhất của Huỳnh Tiền, võ sư đệ tam đẳng, cổ vấn võ thuật của Thiệu. Tiền là võ sư siêu thặng nổi tiếng không chỉ ở Nam Việt Nam mà còn nhiều nước ở Đông Nam Á. Mỗi lúc thượng đài, Tiền thường khoác tấm choàng gồm cả trăm mảnh vải giáp lại. Bối y đã đạt tới tuyệt đỉnh trong võ thuật không còn đẳng cấp nào đề phong. Con gái Huỳnh Tiền là nữ võ sư Huỳnh Thị Cẩm Tiên, võ nghệ cũng vào loại khét tiếng đất Sài Gòn. Được sự bảo trợ của Thiệu, Huỳnh Tiền mở lò luyện võ, chọn toàn những tên du thủ du thực, giết người không góm tay. Những tên võ nghệ xuất sắc nhất, tin cần nhất được tuyển chọn xung vào đội quân bảo vệ của Thiệu. Vừa thấy Lâm Sơn Hải dẫn lão thầy tướng tới, Ô Tăng Qua lẳng lẳng dầy nhẹ cửa buồng. Lão thầy tướng cúi chào tên vệ sĩ rồi nhẹ lách người vào. Cửa phòng tự động đóng lại. Lâm Sơn Hải và Ô Tăng Qua như người máy, lẳng lẳng chia nhau đứng gác hai bên cửa ra vào. Trong phòng chỉ có Thiệu và lão thầy/tướng.

Một tổng thống, tổng tư lệnh nổi cao của cái gọi là « Quân lực Việt Nam cộng hòa », trong tay hơn một triệu quân mà lại giống tai nghe lời phán của một lão thầy tướng bịp bợm, thì quả là chuyện nực cười. Cái nực cười đến kỳ quái này cũng có cái lẽ của nó. Một là Thiệu là kẻ rất tin tử vi, tướng số. Hai là Quý Cốc tiên sinh nhờ mấy tên cò mồi cấp tướng gần gũi Thiệu, biết được nhiều bí mật đời tư của Thiệu nên y phán đầu Thiệu chịu đố. Cũng theo lời phán của Quý Cốc, sau khi lên làm

tổng thống Thiệu đã cho xây lại dinh Độc Lập. Dinh cũ thời Diệm xây, theo lời Quý Cốc bị lệch hướng nên xảy ra đảo chính liên miên. Dinh mới xây, nhìn chính mặt có hình chữ « Vương ».

Thấy Thiệu cho gọi, Quý Cốc mừng thăm trong bụng. Mấy bữa nay lão đang toan tính gặp Thiệu. Số là Quý Cốc vừa nhận của đút của tướng Nguyễn Vinh Nghi, để giúp Nghi trở lại nắm quyền. Nghi nguyên là trung tướng, tư lệnh vùng 4, nổi tiếng về chuyện tham nhũng trong các vụ áp phe lúa gạo và về lính ma, lính kiềng. Năm 1971, trước sự thúc bách của Mỹ, Bộ Tổng tham mưu phải lập ra một ủy ban điều hợp quân số dùng máy tính điện tử lần đầu tiên kiểm tra lại quân số cho thật xác thực. Trên giấy tờ báo cáo lính lương, quân số của quân đội Sài Gòn lúc đó là 1.100.000 người. Máy tính điện tử chỉ ra con số 1.000.000. Toàn quân đội Sài Gòn lúc ấy có 100.000 lính ma, lính kiềng thì riêng vùng 4 của Nghi đã chiếm tới một phần ba. Báo chí Sài Gòn làm lớn vụ này, khiến Thiệu buộc phải cách chức Nghi. Cũng còn một nguyên nhân nữa là do Đặng Văn Quang vốn hiềm khích Nghi đã tâu ra tâu vào với Thiệu. Giữa cuộc họp Hội đồng an ninh quốc gia, nghe thông báo việc Nghi mất chức, Quang đã buông một câu: « Đàng đời! Nhỏ con mà cũng ung làm anh hùng dân tộc! ». Nghi đã chạy nhiều cửa để mong trở lại, nhưng bị Quang chặn đường nên đành chịu. Nhằm đúng lúc Thiệu đang hoang mang về chuyện Buôn Ma Thuột thất thủ, Nghi cho tay chân có mời tới mặt báo cho Quý Cốc tin này và đút tiền nhờ Quý Cốc « bầy » Thiệu để Thiệu dùng lại Nghi.

Vừa nghe lão thầy tướng phán bóng phán gió về cơn vận hạn của mình, Thiệu đã giật thót người. Nhưng vốn là kẻ quý quýệt, ranh ma, làm bộ tỉnh không, Thiệu kín đáo đưa ra lời thăm dò:

- Theo tiên sinh, con vận hạn này là nhằm vào cá nhân tôi?

- Trình tổng thống! Vận hạn cá nhân tổng thống cũng là vận hạn của quốc gia này!

- Chắc tiên sinh muốn nói tới vận hạn trên chiến trường?

Quý Cốc rất cáo, không hề đề lộ chuyện biết tin về Buôn Ma Thuộc thất thủ, lão nói giọng tỉnh khờ:

- Trình tổng thống! Tôi không quan tâm và cũng chẳng biết gì về chuyện thắng bại trên chiến trường. Đó là chuyện của các vị tướng dưới quyền tổng thống. Tôi chỉ căn cứ vào tử vi, tướng số để đoán định vận hạn.

Giấu kín ý định của mình, Thiệu tiếp tục thêm dò:

- Tiên sinh cho lời đoán định về con vận hạn này!

Quý Cốc chiếu ánh mắt ranh mãnh quan sát Thiệu. Lão không bói bài, gieo quẻ mà chỉ xem tử vi, vân tay, tướng mạo mà đoán định. Để Thiệu phải nóng lòng chờ đợi một lúc, lão mới buông ra lời phán mập mờ nhưng đầy ngụ ý:

- Theo cung Vận hạn, thời khắc này cái vòm nhà số phận của tổng thống đang bị hồng một lỗ lớn. Mưa gió, tai họa đang trút xuống đây!

Thiệu lại một lần nữa giạt mình. Về bối rối trên mặt Thiệu dấu chỉ thoáng qua cũng không lọt được con mắt ranh mãnh của lão thầy tướng. Thiệu từng nghe các nhà chiến lược quân sự ví Tây Nguyên là cái vòm trần nhà của Nam Việt Nam. Lỗ hồng trên cái vòm nhà số phận mà lão thầy tướng phán phải chẳng là ám chỉ Buôn Ma Thuộc?

Nhằm đúng lúc Thiệu còn đang trong tâm trạng hoang mang, lão thầy tướng bời luôn đôn quyết định đề xuất cho trời cực tiền đút của Nguyễn Vĩnh Nghi. Lão nịnh khéo Thiệu.

Tổng thống tướng mạo phúc hậu, có đôi tai như tai phật. Khỏi to. Vận hạn thì tạm lánh mà nó cũng có thời. Chỉ cốt sao tổng thống phải cần mặt trong chuyện dùng người, không dùng làm kẻ làm phản và cũng không được bỏ qua nhưng tướng tài cột trụ của quốc gia, nhất là trong cơn tai biến này!

— Ý tiên sinh muốn nói tới nhân vật cụ thể nào?

Quý Cốc thủng thẳng đáp:

— Cùng với tổng thống có ba người nữa làm thành tứ trụ của quốc gia. Có đủ cả bốn người thì cơ đồ sẽ vững như bàn thạch

— Tiên sinh có thể nói rõ tên ba người ấy?

— Trong ba người phải luôn có bên mình, tổng thống đã dùng hai, chỉ còn một người nữa hiện đang bị thất sủng. Đó là tướng Nguyễn Vĩnh Nghi. Sao chiếu mệnh của ông Nghi hiện còn lu mờ, nhưng sợi dây sẽ tổ vượng không kém gì sao chiếu mệnh của tổng thống. Tôi đã chiêm tinh, thăm nghiệm nhiều lần và đều thấy như vậy.

Thiệu im lặng. Đụng đến cái gì cần có quyết định trực diện là lập tức y co mình lại thế thủ. Y tuyệt không dă động gì đến chuyện Nguyễn Vĩnh Nghi. Sau một hồi im lặng, y đột ngột hỏi Quý Cốc:

— Nếu tôi từ chức, ai, kể cả Minh lớn (tức Dương Văn Minh) là người có thể thay tôi?

· Bị độp bất ngờ nhưng Quý Cốc rất nhanh, y nịnh khéo Thiệu:

— Nếu tổng thống từ chức, không một ai có thể thay được tổng thống, kể cả Minh lớn!

Thiệu cười.

— Nếu quả không ai có thể thay tôi, như tiên sinh nói, thì chính cộng sản nó sẽ thay tôi!

Quý Cốc ngỡ ngàng một chút rồi cười phá lên trước câu nói hóm hỉnh, mà y cho là bông đùa của Thiệu.

(Chuyện này sau đó Thiệu đem thuật cho đám tay chân thân tín trong Hội đồng an ninh quốc gia nghe. Sau ngày nguy quyền sụp đổ, trả lời phỏng vấn của cơ quan nghiên cứu Mỹ Rand, Trần Văn Đôn, Bộ trưởng quốc phòng cuối cùng của Sài Gòn cũng nhắc lại chuyện này).

12 giờ đêm. Tiếng chuông cuối cùng của nhà thờ Đức Bà chim sáo trong màn đêm trùm phủ thành phố sau cơn giông lớn từ chập tối. Thiệu ngồi thu mình trong góc phòng tác chiến. Căn phòng đầy những con số, bản đồ và máy điện thoại. Đại tá Lén-xden (L. Lansdale), con người đồng thời của cả Bộ Quốc phòng, CIA và Bộ Ngoại giao Mỹ đã cho lắp đặt thiết bị này từ năm 1955. Hệ thống này đi song song và hoàn toàn không phụ thuộc vào hệ thống thông tin liên lạc của Bộ Tổng tham mưu nguy. Nó ngày càng được hoàn chỉnh qua thời gian và tới những năm cuối cùng của cuộc chiến tranh, đã trở thành một hệ thống thông tin viễn thông cực kỳ hiện đại. Nhờ nó mà bất cứ lúc nào Thiệu cũng có thể nói chuyện trực tiếp với tư lệnh các quân khu, quân đoàn và sư đoàn ở cả bốn vùng chiến thuật.

Thiệu sống cô độc - Đêm nay cũng vậy. Suốt từ chập tối, sau khi lão thầy tướng ra về, Thiệu không tiếp khách. Trước bước ngoặt của chiến tranh với những hiểm họa không thể lường, y thu lu trong góc phòng toan tính một mình. Y không tin bất cứ ai. Lúc nào y cũng nơm nớp lo sợ bị giết, bị lật đổ vì một cuộc đảo chính của các tướng lĩnh, mặc dù tư lệnh ở cả bốn vùng chiến thuật đều là những tay chân tâm phúc do y trực tiếp bổ nhiệm.

Điều thuốc đã cháy hết. Thiệu cảm luôn điều khác vào đầu - y quen hút thuốc lá bằng đầu. Tâm rờm làm tổng

thống ở cái « Việt Nam cộng hòa » này, chưa bao giờ Thiệu điên đầu như đêm nay. Phạm Văn Phú, tư lệnh quân khu 2, quân đoàn 2 vừa bị Thiệu gọi điện truy hỏi. Phú đã buộc phải thừa nhận không thể thực hiện được nghiêm lệnh giải vây và giữ Buôn Ma Thuột bằng mọi giá. Phú còn cho biết Lê Trung Tường, chuẩn tướng tư lệnh sư đoàn 23 bộ định, được giao trách nhiệm chỉ huy cuộc trực thăng vận giải vây Buôn Ma Thuột, đã bị thương phải vào bệnh viện và lĩnh biệt động đồ xuống Buôn Ma Thuột đã bị đánh tan tã (thực ra Tường chỉ bị thương nhẹ do đạn súng máy chạm phải khi đang bay trên trực thăng. Nhưng y nhân đó chuẩn ngay vào viện để trách trách nhiệm trước sự tan rã của sư đoàn do y chỉ huy). Thiệu gạt phăng bức công điện tuyệt mật « Lệnh tử thủ Buôn Ma Thuột » để trên bàn. Bức điện do Cao Văn Viên, đại tướng, Tổng tham mưu trưởng soạn thảo theo lệnh Thiệu, đã được điện cho Phú hồi 11 giờ 21 phút ngày hôm qua (12-3-1975), Nội dung bức công điện mang tay tuyệt mật số BVS. 8. 162/TTM/P3, 41 ý như sau:

« Bộ Tổng tham mưu chuyển đến quý bộ, lệnh của Tổng thống Việt Nam cộng hòa như sau :

- 1. Buôn Ma Thuột phải được giữ bằng mọi giá.*
- 2. Trách nhiệm chỉ huy thống nhất tất cả mặt trận này phải được trac cho tư lệnh sư đoàn 23/BB đảm trách.*
- 3. Quân đoàn 2 giám sát, yểm trợ thật nhanh chóng và dõng dạc để giải quyết chiến trường.*
- 4. Bộ Tổng tham mưu tăng cường Quý Quân đoàn một liên đoàn biệt động Quân.*
- 5. Công điện này xác nhận cuộc điện đàm giữa Đại tướng Tổng tham mưu trưởng Quân lực*



Thy mê

ÉT TU LIÊU



TRẦN MAI HẠNH

NGÀY TÂN THẾ

Tiểu thuyết tự liệu

NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN
HÀ NỘI - 1988

CÙNG MỘT TÁC GIẢ

- **LÀNG VEN** (in chung)
Tập truyện ngắn
NXB Văn nghệ
giải phóng 1973
- **SUP ĐỒ VÀ TỰ THỌ**
(NXB Quân đội
nhân dân 1985)
- **NẶNG THU BỜN**
Truyện và ký
(NXB Văn nghệ
giải phóng 1975)
- **NGÀY TẬN THỂ**
Tiểu thuyết tư liệu
(NXB Quân đội
nhân dân 1988)
- **TÌNH YÊU VÀ
 ÁN TỬ HÌNH**
Truyện dài
(NXB Thanh niên 1978)

Biên tập:

NGUYỄN QUANG TÂM

Trình bày:

PHẠM VĂN BẢNG

Bìa:

TRƯƠNG HIẾU

Sửa bản in:

THÀNH PHÚC

In 20.000 cuốn, khổ 13×19. Tại xí nghiệp in
Đình Trị Thiên (Đại Nội — Huế) số xuất bản
36/XB. Số in 2154 - In xong và nộp lưu chiểu
tháng 12-1988

Việt Nam sống hòa với tư lệnh Quân đoàn 2, Quân khu II lúc 10 giờ 45 phút ngày 12-3-1975.

Đại tướng CAO VĂN VIÊN
Tổng tham mưu trưởng QLVNCH

Bức điện giờ đây trở thành một trò cười. Buôn Ma Thuột đã di dứt. Tình thế này Plây-cu, Công Tum cũng khó mà giữ được. Điều nguy hiểm nhất là cuộc tổng tiến công đã nổ ra, nhưng Quân giải phóng lại không có mặt ở những địa điểm mà bộ máy quân sự và tình báo của Thiệu đã chỉ ra, trên tấm bản đồ to tướng treo ở phòng tác chiến này. Thằng Lung đúng là đồ ăn hại - Thiệu điên tiết. Cách đây mấy ngày, trong bản tổng hợp tin tình báo đệ trình. Lung không hề đá động gì đến khả năng Buôn Ma Thuột có thể bị tiến công. Lung vẫn khẳng định rằng Plây-cu, Công Tum là mục tiêu chủ yếu. Thực ra Hoàng Ngọc Lung là đại tá, trưởng phòng 2 (tức phòng tình báo) Bộ Tổng tham mưu nguy. Hàng tuần phòng 2 đều đệ trình lên Thiệu bản « Tóm tắt tổng hợp tình báo hàng tuần ». Ngày 30-4-1975, khi đánh chiếm Bộ Tổng tham mưu nguy, ta đã tìm thấy trên bàn làm việc của Cao Văn Viên 7 bản « nhận định và ước tính tình hình » các tuần trong thời gian từ 1 - 3 đến 19-4-1975. Bản nhận định tuần từ ngày 9 đến 15-3. Lung đệ trình một ngày trước khi cuộc tiến công Buôn Ma Thuột nổ ra, ghi rõ : « Chiến dịch tiến công Quy mô đầu năm 1975 của cộng sản khai diễn đến nay đã được một ngày. Tại cao nguyên địch vẫn tiếp tục cố gắng thanh toán một trận Đắc Lắc Với sự tăng cường của F.316 mới xâm nhập, F. 32 đang có chiều hướng triển khai hoạt động xuống Cam Ranh, Khánh Hòa để ngăn chặn Quân ta giải vây. Trong khi đó thành phần F.968 và lực lượng còn lại của

K.10 có thể gia tăng hoạt động trở lại trên mặt trận tây nam Plây-cu và bắc Công Tum để phân tán nỗ lực của ta. Riêng phi trường Cà Hanh (Plây-cu) hiện đang trở thành mục tiêu trọng yếu địch đang nhằm không chế bằng hỏa lực sau khi đã phong tỏa được các trục lộ giao thông dẫn đến cao nguyên... 2.

Tất cả đã đảo lộn sau cú dấm bất ngờ ở Buôn Ma Thuột, phải hành động ngay, chậm trễ sẽ không thể cứu vãn. Là người nắm toàn quyền chỉ huy cuộc chiến, Thiệu đánh hơi rõ những hiểm họa đang đến. Thiệu nhắc điện thoại gọi trực tiếp cho Viên, Quang, Khiêm — ba thành viên thân tín nhất của Hội đồng an ninh quốc gia đến họp gấp...

46

Chiếc Méc-xê-đéc đen bóng, bật cả hai pha đèn lao vun vút trên đường Hồng Thập Tự không một bóng người, quất thẳng vào cổng chính dinh Độc Lập. Xe vừa hãm tốc độ, lăn bánh tới gần vọng gác thi cửa sắt dinh Độc Lập đã mở. Tốp quân cảnh và cảnh sát đã chiến gác dinh nhận ra ngay Quang béo đang ngồi chễm chệ trong xe. Cũng như mọi lần Thiệu triệu họp, Đặng Văn Quang đến đầu tiên. Y nặng nề chui ra khỏi xe, hai tay khuỳnh khuỳnh lên thẳng phòng Thiệu. Dưới ánh điện, tấm thân phi nộn của y trông kệch cỡm một cách tức cười. Cả Sài Gòn biết y và Thiệu là hai kẻ đồng lõa tội ác; cả hai cùng đi lính khổ đờ cho thực dân Pháp những năm 1948 — 1949, cùng được quan Tây cho đi học lớp võ bị ở Huế, gọi là khóa học Bào Đại. Hồi Ngã Đình Thục và Ngô Đình Cần làm mưa làm gió ở Huế, Thiệu và Quang rủ nhau chui vào làm « con nười » của « cố Bất Âm »

em rể của Thục và Diêm. Rồi cả hai ra nhau bỏ đạo Phật theo đạo thiên chúa. Việc Thiệu thay đạo như thay áo đã làm cho cả gia đình phẫn nộ. Nguyễn Văn Trung, bố Thiệu đã định từ «thằng con mất gốc». Sau này bố chết, gia đình giảng co mãi, cuối cùng Thiệu mới chịu làm ma cho bố theo đạo Phật và đưa bố lên chùa. Vừa ngồi lên tổng thống, Thiệu đưa ngay Quang về làm «phụ tá đặc biệt về an ninh và quân sự». Quang là mối liên hệ chủ yếu của Thiệu với CIA và sứ quán Mỹ, là kẻ thay Thiệu đứng ra tổ chức các đường dây buôn lậu thuốc phiện các vụ áp phe lớn và thanh toán những đối thủ nguy hiểm cho Thiệu. Còn người Mỹ thì coi Quang là nhân vật chống cộng số hai sau Thiệu. Táo tợn và vênh váo, Quang thường ngậm xì gà Cô-rô-nát, ba hoa với tay chân; «Các tướng Lâm, Thi, Đình, Du đều bị Mỹ bắt đi học Pho-li-vân-uốt¹, chờ tao đây, tao cóc cần đi học, cứ giết nhiều cộng sản là tao được thăng tướng. Bọn cộng sản khổ rách áo ôm, một đồng đô la không dính túi, sức mảy mà chống lại thế giới tự do, chống lại Hoa Kỳ. Nhật Bản. HỒ! HỒ! HỒ!».

Trần Thiện Khiêm, thủ tướng kiêm bộ trưởng Quốc phòng đến sau Quang ít phút. Tiếp sau đó là Cao Văn Viên. Ra khỏi xe, Viên còn chỉnh trang lại quần áo rồi mới chậm rãi bước lên bậc thềm. Đêm khuya mà y vẫn vẫn hết sức chỉnh tề. Chẳng những mũ măng, quần hàm đầy đủ, mà trên ngực y còn lủng lẳng những mề đay, huy chương. Tác phong của y được xem là mẫu mực của quân phong quân kỷ của cái đội quân đánh thuê vốn bất nhạo tùng xoe, «Mưa chẳng đến lượt, nắng

1. Hoàng Xuân Lâm, Nguyễn Chánh Thi, Tôn Thất Đình, Ngô Du; đều đi học trường Pho-li-vân-uốt là trường Mỹ đào tạo tham mưu cấp sư đoàn. Tướng ngụy ở các nước chư hầu chỉ được học trường này là cao nhất.

chẳng đến lần ». Viên cứ đứng đĩnh, đĩnh đạc như vậy. Các giới chức chính trị, quân sự Sài Gòn gọi y là « Tổng tham mưu trưởng bất đắc dĩ ». Bởi vì lẽ, y đã bảy lần viết đơn từ chức mà Thiệu không chịu. Viên được giao giữ chức Tổng tham mưu trưởng hơn 10 năm liền, kể từ ngày 1 tháng 10 năm 1965. Lúc đó y mang quân hàm thiếu tướng. Tuy khả năng binh nghiệp tồi, nhưng do tình tình dễ dãi, không có tham vọng chính trị lớn, nên y được Thiệu tin dùng. Đã có lần Thiệu nói với Quang rằng: « Một người như tướng Viên chắc chắn sẽ không bao giờ tham gia một vụ đảo chính ».

Bầu không khí trong phòng tác chiến thật nặng nề. Khiêm, Viên, Quang, ngồi dần ra trước chiếc bàn làm việc bóng loáng. Cả bốn im lặng vì chưa thấy Thiệu nói gì. Thiệu vẫn lặng lẽ đốt thuốc lá, khuỷu tay phải chống xuống bàn, năm ngón tay bóp lấy cái trấu hơi bóng. Hôm nay là một trong những ngày căng thẳng nhất của y. Buổi sáng y được tin cuộc giải vây Buôn Ma Thuột tiến hành rất chậm trễ, không có gì sáng sủa và đến tối thì biết chắc là tuyệt vọng. Cũng buổi sáng, sau cuộc họp Hội đồng an ninh quốc gia căng thẳng, y phải lao vào cuộc tranh cãi với Ngô Quang Trưởng, trung tướng, tư lệnh quân khu 1, quân đoàn 1 về quyết định điều sư dù từ vùng 1 về Sài Gòn. Đây là sư đoàn ứng cứu chủ yếu thuộc lực lượng tổng trừ bị của quân đội Sài Gòn. Cuộc tranh cãi đã suýt đổ vỡ nếu như cuối cùng Thiệu không nhượng bộ Trưởng, hăm bớt tốc độ rút sư đoàn dù lại, Buôn Ma Thuột mất. Cả vùng Tây Nguyên rộng lớn nguy ngập. Vùng 1 thì bị đe dọa cắt đứt. Chỉ mới vài ba ngày mà tình hình đột nhiên đổ sụp xuống. Như một con bạc thua đau khát nước đang lâm thế bí, đêm nay sau khi kín đáo dò hỏi ý kiến lão thầy tướng riêng của mình, sau khi chuyệ xét lại toàn bộ tình hình, Thiệu đã đi đến

Được cơ định mệnh: rút bỏ Tây Nguyên — vùng chiến lược quan trọng có tính sống còn với Nam Việt Nam.

Thiệu vừa thông báo quyết định rút bỏ Tây Nguyên, Khiêm đã đưa mắt nhìn Viên hất hàm. Viên kín đáo gật đầu, biểu lộ sự đồng tình. Cả hai nhìn Thiệu với cái nhìn đầy hàm ý: « Đấy, thấy chưa. Việc phải đến đã đến ». Cách đây ba tháng, ngày 10 tháng 12 năm 1974 Hội đồng an ninh quốc gia đã họp phiên toàn thể, bàn biện pháp đối phó với cuộc tiến công năm 1975 của Quân giải phóng. Dự họp có Thiệu, Viên, Quang, Khiêm, các tư lệnh lục quân, không quân, biệt động quân, lính dù và tư lệnh của cả bốn quân đoàn, tư lệnh cảnh sát quốc gia. Tại cuộc họp, Khiêm và Viên đã nêu ra chủ trương cần tập trung quân lại phòng thủ những khu vực quan trọng. Bữa đó Thiệu đã trúng mắt, đập bàn quy kết cho Khiêm và Viên có tư tưởng thất bại chủ nghĩa. Thiệu vẫn khẳng khái chủ thuyết « bốn không » của mình — Cái « không » quan trọng nhất là « Không để lọt vào tay cộng sản bất cứ một lãnh thổ, một tiền đồn nào, mà quân đội Sài Gòn đang chiếm giữ ». Nay thì Thiệu đã buộc phải từ bỏ cái không có lỗi ấy.

— Thừa Tổng thống! Chắc Tổng thống đã tham khảo ý kiến đại sứ Mỹ về chuyện này! — Quang hỏi.

— Không! Ma-tin đang nghỉ ở Mỹ, Lê-man⁽¹⁾ không giúp được gì. Vả lại báo cho sứ quán Mỹ biết sẽ lộ — Thiệu trả lời.

Nghe nhắc đến Lê-man, Viên chợt nhớ:

— Trình Tổng thống, chiều qua Lê-man có yêu cầu Bộ Tổng tham mưu giúp cứu một viên chức Mỹ tên là Stu-haric mắc kẹt trong thị xã Buôn Ma Thuột. Tôi đã trả lời là không thể thực hiện được.

1. Lê-man, phó đại sứ Mỹ tại Sài Gòn.

— Y cũng có gọi điện cầu cứu tôi — Thiệu đáp — Tôi cũng nói là điều đó bất khả kháng. Nghe nói sau đó Oa-sinh-ton thúc mạnh, y có thuê một chiếc trực thăng của hãng A-mê-ri-ca bay lên Buôn Ma Thuột, nhưng đạn cộng sản bắn trùm lùm, nên không đáp xuống khu nhà lãnh sự Mỹ được.

Sau đó, lại một khoảng im lặng kéo dài.

Không ai nói gì cả, Thiệu nói tiếp — Phải suy tính cách rút từ Plây-cu, Công Tum về Nha Trang. Có bảo toàn được quân mới mong tái chiếm lại Buôn Ma Thuột. Trưa mai chúng ta sẽ bay xuống Cam Ranh gặp tướng Phú để định đoạt cụ thể việc này!

Quang hỏi:

— Vậy cuộc họp ngày mai chỉ thêm có Phú?

Thiệu trả lời:

— Đúng, chỉ có Phú và thêm đại tá Đức vừa được tôi cử làm tư lệnh sư 23 thay tướng Tường. Tôi đã điện triệu họ về Cam Ranh.

Viên thắc mắc:

— Nếu chỉ có Phú và Đức, sao Tổng thống không triệu họ về Sài Gòn họp cho thuận?

Thiệu đáp:

— Không được! Triệu họ về Sài Gòn, tụi báo chí phương Tây sẵn tin đưa tùm lùm, tình báo cộng sản có thể đoán được ý định rút bỏ cao nguyên của ta. Không đảm bảo tuyệt mật, quân đoàn 2 không thể rút an toàn. Ta không những không giữ bí mật chuyện đi Cam Ranh, mà còn cho công bố trên báo chí tin này. Nghe tin Tổng thống, thủ tướng và cả tổng tham mưu trưởng đến tận nơi duyệt xét tình hình chiến sự tại quân sự. Tổng thống sẽ làm tướng ta quyết chiến ở Tây Nguyên. Lúc ấy ta rút toàn bộ lực lượng ở Plây-cu, Công Tum về. Mấy ngày sau cộng sản có phát hiện được ta cũng đã về tới ven biển rồi!

Khiêm, Viên và Quang đều chịu là Thiệu cao kiến. Chia tay, Thiệu nhắc tới cả phải im lặng, không ai được hé răng chuyện này, kể cả với người Mỹ..

Đúng ngày 16-3-1975, ngày quân đoàn 2 bắt đầu rút khỏi Plây-cu, Công Tum, báo « Dân chủ » của Thiệu đăng trên trang nhất và đóng khung đậm tin ngắn sau đây:

« Tổng thống đi Quân khu II.

Sáng 14-3-1975, lúc 10 giờ, tổng thống Việt Nam cộng hòa đã đến Quân-khu II xét duyệt tình hình chiến sự tại Quân khu này.

Cùng đi với tổng thống có thủ tướng chánh phủ và đại tướng tổng tham mưu trưởng Quân lực Việt Nam cộng hòa.

Cuộc thăm viếng chấm dứt vào 14 giờ cùng ngày ».



Chiếc máy bay DC.6 hạ thấp độ cao. Vùng biển Cam Ranh đầy sóng gió hiện ra xanh đến như mắt, dưới ánh sáng chói chang của một ngày khô nắng điển hình ở miền Trung. Ngoài phi hành đoàn, hai tên vệ sĩ của Thiệu là Lâm Sơn Hải và Ô Tăng Qua, chỉ có Thiệu, Quang, Kiêm và Viên. Thiệu ngồi ở ghế cuối cùng, sát cửa sổ máy bay chăm chú xem những tin tịp báo kỹ thuật mới thu được. Suốt 45 phút bay, ý không nói gì, đối thuốc liên tục, gương mặt căng thẳng. Khiêm và Viên ngồi trên cùng, chốc chốc lại chụm đầu vào nhau, thì thảo bàn bạc. Còn Quang béo thì ngủ như lợn suốt từ lúc cất cánh. Máy bay lượn một vòng rồi đáp xuống đường băng, dài gần hai dặm trên bãi cát Cam Ranh. Phú và Đức đã túc trực sẵn. Trục thẳng của Phú đậu ở cuối đường băng. Đem qua, được iệnh Thiệu triệu gấp về Cam Ranh họp, chỉ về một mình không được phép mang theo bất cứ một sĩ quan tham mưu nào. Phú đã linh cảm thấy cuộc họp này có ý nghĩa sinh tử với